TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 290/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 405/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị N, sinh ngày 20/6/2004.

Số CCCD: 040304013531.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Vũ Văn T sinh ngày 05/12/1999.

Số CCCD: 040099011582.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị N và anh Vũ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hồ Thị N và anh Vũ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hồ Thị N và anh Vũ Văn T có 01 con chung là Vũ Thị Ngọc B, sinh ngày 18/12/2022. Ly hôn chị Hồ Thị N và anh Vũ Văn T thống nhất giao con chung là Vũ Thị Ngọc B cho chị Hồ Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Vũ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hồ Thị N hàng tháng mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 10/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Vũ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 8 và 36 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 34 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Hồ Thị N và anh Vũ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị N thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001014 ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Q;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn